

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NAM
TỈNH BẮC GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2023/HS-ST
Ngày 15-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Thái, bà Nguyễn Thị Yến.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Lục Nam tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2023/HSST ngày 10 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2023/QĐXXST-HS ngày 03/02/2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1988; giới tính: Nam; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã N, Huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 7/12; con ông Nguyễn Văn H và con bà Trần Thị L; vợ là Nguyễn Thị V; có 01 con sinh năm 2009; tiền án: Bản án số 31/2012/HSST ngày 30/5/2012 của Tòa án nhân dân Huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 32/2012/HSST ngày 17/8/2012 của Tòa án nhân dân Huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội là 09 năm 06 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt của Bản án số 31/2012/HSST ngày 30/5/2012 là 10 năm 06 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/5/2021; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/8/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt).

2. Nguyễn Văn H, sinh năm 1987; giới tính: Nam; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã N, Huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Văn T và con bà Nguyễn Thị H; vợ là Nguyễn Thị Phương A; có 02 con, lớn

nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/8/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt).

** Bị hại:*

- Ngô Thị H, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố V, thị trấn Đ, Huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Vi Thị L, sinh năm 1995 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Bãi Dài Cẩm Hòa, xã T, Huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Trần Thị L, sinh năm 1977 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Q, xã T, Huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Đào Văn T, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố M, thị trấn N, Huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

- Phạm Văn C, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã N, Huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Nguyễn Thị L, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 12 đường L, phường D, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Vũ Trí M, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Q, xã B, Huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Ngụy Văn T, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn T, Huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

- Trần Ngọc L, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn Đ, Huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Nguyễn Văn T, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn L, xã C, Huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Nguyễn Thị H, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn P, Huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn Đ quen biết nhau từ trước và đều là những đối tượng không có nghề nghiệp ổn định. Để có tiền tiêu xài cá nhân, H và Đ đã rủ nhau cùng đi trộm cắp tài sản của người khác ở nhiều nơi trên địa bàn tỉnh Bắc Giang bán lấy tiền ăn tiêu. Cụ thể, H và Đ đã thực hiện các vụ trộm cắp tài sản như sau:

1. Vụ thứ nhất

Chiều ngày 26/4/2022, H và Đ rủ nhau đi trộm cắp xe máy bán lấy tiền ăn tiêu cá nhân. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô Honda SH biển kiểm soát (BKS) 29P1-683.28 chở H mang theo vạm phá khóa đi trên các tuyến đường trên địa bàn Huyện Lục Nam,

mục đích tìm xe máy của người dân để sơ hở thì trộm cắp bán lấy tiền ăn tiêu cá nhân. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, H và Đ đi đến khu vực cổng Trường mầm non thị trấn Đ số 1 (thuộc tổ dân phố B, thị trấn Đ) thì phát hiện thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS 98F1-083.96 của chị Ngô Thị H, sinh năm 1994 trú tại tổ dân phố V, thị trấn Đ, Huyện Lục Nam dựng trên vỉa hè. Quan sát xung quanh thấy vắng người qua lại, xe không có người trông coi, Đ dừng xe cạnh giới, còn H xuống xe cầm theo vạm phá khóa đi đến chiếc xe mô tô BKS 98F1-083.96 dùng vạm mở ổ khóa điện. Sau khi mở được ổ khóa điện, H điều khiển xe mô tô 98F1-083.96 trộm cắp được, còn Đ điều khiển xe mô tô BKS 29P1-683.28 cùng nhau đi xuống khu vực cổng Trung tâm y tế thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Sau đó, H và Đ bán xe mô tô BKS 98F1-083.96 của chị H cho một người đàn ông không quen biết được 4.000.000 đồng. Số tiền này, H và Đ chia nhau mỗi người một nửa sử dụng ăn tiêu cá nhân hết.

Ngày 16/8/2022, chị Ngô Thị H có đơn trình báo Công an Huyện Lục Nam về việc bị mất xe mô tô BKS 98F1-083.96 dựng ở khu vực cổng Trường mầm non thị trấn Đ số 1 vào ngày 26/4/2022.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 73 ngày 22/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Huyện Lục Nam kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Super Dream, màu sơn nâu, biển số 98F1-083.96 có giá trị là 7.800.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự, chị Ngô Thị H yêu cầu bị can H và Đ phải bồi thường 7.800.000 đồng.

2. Vụ thứ hai

Ngày 02/5/2022, Đ điều khiển xe mô tô Sirius (không nhớ biển số) mượn tại quán sửa xe ở khu vực chân cầu Bò Sơn, tỉnh Bắc Ninh chở H mang theo vạm phá khóa đi lòng vòng trên các tuyến đường về tỉnh Bắc Giang tìm xe máy nào để sơ hở thì trộm cắp. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực kho giao hàng tiết kiệm thuộc thôn Tư 1, xã Quý Sơn, Huyện Lục Ngạn, H và Đ phát hiện thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS 98E1-219.26 của chị Vi Thị L, sinh năm 1995 trú tại thôn Bãi Dài Cẩm Hòa, xã T, Huyện Lục Ngạn dựng trên vỉa hè trước cửa. Quan sát xung quanh thấy vắng người qua lại, xe không có người trông coi, Đ xuống xe để H cầm lái đứng cạnh giới, còn Đ cầm theo vạm phá khóa đi đến chiếc xe mô tô BKS 98E1-219.26 dùng vạm phá khóa vặn mở được ổ khóa điện. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô BKS 98E1-219.26 trộm cắp được cùng H mang xe xuống khu vực gần cổng Trung tâm y tế thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh rồi bán xe trộm cắp được cho một người đàn ông không quen biết được 4.000.000 đồng. Số tiền này, H và Đ chia đôi sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 03/5/2022, chị Vi Thị L có đơn trình báo Công an Huyện Lục Ngạn về việc bị mất xe mô tô BKS 98E1-219.26 ngày 02/5/2022.

Bản kết luận định giá tài sản số 68 ngày 20/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Huyện Lục Ngạn kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Dream, màu sơn nâu, biển số 98E1-219.26 có giá trị là 14.200.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Chị L yêu cầu các bị can H, Đ phải bồi thường 14.200.000 đồng.

3. Vụ thứ ba

Ngày 08/5/2022, H và Đ tiếp tục rủ nhau đi trộm cắp. H điều khiển xe mô tô Sirius màu trắng, đen (mượn tại quán sửa xe của người đàn ông ở khu vực chân cầu Bò Sơn, tỉnh Bắc Ninh) mang theo vạm phá khóa chờ Đ từ Bắc Ninh lên Bắc Giang, vừa đi, cả hai vừa quan sát xem ai để xe máy sơ hở thì trộm cắp. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, H và Đ đi đến khu vực trước cửa quán cà phê Hà Bắc thuộc tổ dân phố Trường Chinh, thị trấn Chũ, Huyện Lục Ngạn thì phát hiện thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu World BKS 98H5-4407 của chị Trần Thị L, sinh năm 1977 trú tại thôn Q, xã T, Huyện Lục Ngạn dựng trên vỉa hè trước cửa quán, trên xe để 01 mũ bảo hiểm màu hồng. Quan sát xung quanh thấy vắng người qua lại, xe không có người trông coi, H đổ xe lại cạnh giới, còn Đ cầm vạm phá khóa đi đến chiếc xe BKS 98H5-4407 dùng vạm phá khoá vặn mở ổ khóa điện. Sau khi vặn mở được ổ khóa điện, Đ trộm cắp chiếc xe mô tô BKS 98H5-4407 và mũ bảo hiểm rồi điều khiển xe cùng H đi về Huyện Lục Nam. Trên đường đi, H và Đ vứt chiếc mũ bảo hiểm ở rìa đường. Khi đến địa bàn Huyện Lục Nam, thấy chiếc xe trộm cắp được giá trị thấp và không bán được, H và Đ đã mang xe mô tô BKS 98H5-4407 đến gửi tại nhà anh Nguyễn Văn Khoa, sinh năm 1977 trú tại thôn Giếng, xã Khám Lạng, Huyện Lục Nam (anh Khoa làm nghề trông giữ xe).

Ngày 04/9/2022, chị Trần Thị L có đơn trình báo Công an Huyện Lục Ngạn về việc bị mất xe mô tô BKS 98H5-4407 vào ngày 08/5/2022, trên xe có 01 mũ bảo hiểm màu hồng.

Ngày 06/9/2022, anh Nguyễn Văn Khoa giao nộp cho Cơ quan điều tra: 01 xe mô tô nhãn hiệu World BKS 98H5-4407. Anh Khoa không biết xe mô tô các bị can gửi là xe trộm cắp mà có.

Bản kết luận định giá tài sản số 127 ngày 07/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Huyện Lục Ngạn kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu World, loại xe nữ, màu sơn nâu, biển số 98H5-4407 trị giá 2.500.000 đồng; 01 mũ bảo hiểm màu hồng có giá trị 10.000 đồng. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 2.510.000 đồng (BL 692).

Ngày 19/10/2022, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng, trả lại chị Trần Thị L xe mô tô nhãn hiệu World biển số 98H5-4407.

Đối với chiếc mũ bảo hiểm màu hồng mà H và Đ đã trộm cắp, H và Đ khai trên đường bỏ chạy đã vứt đi nhưng không nhớ đã vứt ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để thu hồi.

Về bồi thường dân sự: Chị L không yêu cầu các bị can H và Đ phải bồi thường về dân sự.

4. Vụ thứ tư

Chiều ngày 30/5/2022, Đ điều khiển xe mô tô Honda SH BKS 29P1-683.28 chở H lên Huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang, mục đích vừa đi vừa quan sát xem ai để xe máy sơ hở thì trộm cắp. Khi đi qua nhà anh Đào Văn T, sinh năm 1988 trú tại tổ dân phố M, thị trấn N, Huyện Yên Dũng, H và Đ phát hiện thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Dream, màu nâu, BKS 98B1-704.14 của anh T dựng trước cửa nhà không có ai trông coi. Đ đỗ xe cách xe anh T khoảng 10 mét để cảnh giới, còn H cầm vạm phá khóa đi đến chiếc xe mô tô 98B1-704.14 dùng vạm phá khóa mở ổ khóa điện. Sau đó, H dắt xe BKS 98B1-704.14 ra chỗ Đ chờ rồi điều khiển xe cùng Đ đi xuống khu vực gần cổng Trung tâm y tế thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh bán xe trộm cắp được cho người đàn ông không quen biết được 4.000.000 đồng. Số tiền này, H và Đ chia đôi và sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 30/9/2022, Cơ quan CSĐT Công an Huyện Yên Dũng tiến hành làm việc với anh Đào Văn T, anh T xác định vào ngày 30/5/2022 có bị mất 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Dream biển số 98B1-704.14 dựng trước cửa nhà.

Bản kết luận định giá tài sản số 73 ngày 30/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Huyện Yên Dũng kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Dream, màu nâu biển số 98B1-704.14 có giá trị là 3.750.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Đào Văn T yêu cầu các bị can H và Đ phải bồi thường 3.750.000 đồng.

5. Vụ thứ năm:

Ngày 04/6/2022, Đ điều khiển xe mô tô Honda SH BKS 29P1-683.28 chở H đi lên Huyện Lục Ngạn, mục đích vừa đi vừa quan sát xem có xe máy của người dân để sơ hở thì trộm cắp. Khoảng 20 giờ cùng ngày, khi đi qua cửa quán cà phê Hello thuộc tổ dân phố Trần Phú, thị trấn Chũ, Huyện Lục Ngạn, H và Đ phát hiện thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS 98E1-183.06 của anh Phạm Văn C, sinh năm 1999 trú tại thôn B, xã N, Huyện Lục Ngạn dựng trước cửa quán không có ai trông coi. Đ đỗ xe lại đứng cảnh giới, còn H mang theo vạm phá khóa đi đến chiếc xe mô tô 98E1-183.06 dùng vạm phá khóa vặn mở ổ khóa điện rồi nổ máy điều khiển xe mô tô trộm cắp được đi về Bắc Ninh. Sau đó, H và Đ đem xe mô tô trộm cắp được của anh Chung đến khu vực gần cổng Trung tâm y tế thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh bán

cho người đàn ông không quen biết được 4.000.000 đồng. Số tiền này, H và Đ chia nhau sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 19/8/2022, anh Phạm Văn C có đơn trình báo Công an Huyện Lục Ngạn về việc bị mất xe mô tô BKS 98E1-183.06 vào ngày 04/6/2022.

Bản kết luận định giá tài sản số 120 ngày 23/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Huyện Lục Ngạn kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream, màu sơn nâu, biển số 98E1-183.06 trị giá 14.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Phạm Văn C yêu cầu các bị can H và Đ phải bồi thường 14.000.000 đồng.

6. Vụ thứ sáu

Trưa ngày 16/6/2022, Đ tiếp tục điều khiển xe mô tô Honda SH BKS 29P1-683.28 chở H từ Huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh lên thành phố Bắc Giang, mục đích tìm xem có người nào để xe máy sơ hở thì trộm cắp. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, H và Đ phát hiện thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Dream, biển số 98B1-681.18 của chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1978 trú tại số nhà 12, đường L, phường D, thành phố Bắc Giang dựng ở trước cửa nhà bỏ để tại số nhà 647, đường Lê Lợi, phường D, thành phố Bắc Giang không có người trông coi. Đ dừng xe lại cạnh giới, còn H xuống xe đi đến chiếc xe mô tô 98B1-681.18 dùng vạm phá khóa vặn mở được ổ khóa điện. Sau đó, H nổ máy điều khiển xe mô tô trộm cắp được đi về thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Khi đến thành phố Từ Sơn, H đưa xe trộm cắp được cho Đ mang đi tiêu thụ. Đ mang xe đến khu vực gần Trung tâm y tế thành phố Từ Sơn bán cho một người đàn ông không quen biết được 4.000.000 đồng. Số tiền này, H và Đ chia đôi sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 06/9/2022, chị Nguyễn Thị L có đơn trình báo Công an thành phố Bắc Giang về việc bị mất xe mô tô BKS 98B1-681.18 vào ngày 16/6/2022.

Bản kết luận định giá tài sản số 159 ngày 24/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bắc Giang kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Dream, màu sơn nâu, biển số 98B1-681.18, đăng ký lần đầu năm 2013, mua lại năm 2018, cũ đã qua sử dụng có giá trị là 20.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị L yêu cầu các bị can H, Đ phải bồi thường 20.000.000 đồng.

7. Vụ thứ bảy

Trưa ngày 20/6/2022, Đ điều khiển xe mô tô Honda SH BKS 29P1-683.28 chở H lên Huyện Lục Nam, mục đích tìm xe máy của người dân để sơ hở thì trộm cắp. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực Phòng khám đa khoa Thăng Long thuộc thị trấn Đ, Huyện Lục Nam, H và Đ phát hiện thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, BKS 98F1-089.58 của anh Vũ Trí M, sinh năm 1991 trú tại

thôn Q, xã B, Huyện Lục Nam dựng trên vỉa hè trước cửa phòng khám. Quan sát xung quanh thấy vắng người qua lại, xe không có người trông coi. Đ đỗ xe đứng cạnh giới, còn H cầm vạm phá khóa đi đến chiếc xe mô tô 98F1-089.58 rồi dùng vạm phá khóa vặn mở được ổ khóa điện. Sau đó, H nổ máy điều khiển chiếc xe trộm cắp được đi về tỉnh Bắc Ninh sau đó cùng Đ mang xe mô tô 98F1-089.58 đến khu vực cổng Trung tâm y tế thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh bán cho một người đàn ông không quen biết được 3.000.000 đồng. Số tiền này, H và Đ chia đôi sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 17/8/2022, anh Vũ Trí M có đơn trình báo Công an Huyện Lục Nam về việc bị mất xe mô tô BKS 98F1-089.58 để trước cửa phòng khám đa khoa Thăng Long vào ngày 20/6/2022; Anh Mừng giao nộp: 01 đăng ký xe mô tô biển số 98F1-089.58.

Bản kết luận định giá tài sản số 74 ngày 22/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Huyện Lục Nam kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng đen bạc, biển số 98F1-089.58 có giá trị là 6.800.000 đồng.

Đối với đăng ký xe mô tô biển số 98F1-089.58, ngày 25/11/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Mừng.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Vũ Trí M yêu cầu các bị can H, Đ phải bồi thường 6.800.000 đồng.

8. Vụ thứ tám

Khoảng 14 giờ ngày 22/6/2022, H điều khiển xe mô tô Honda SH BKS 29P1-683.28 chở Đ từ thôn N, xã N, Huyện Thuận Thành lên Huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang, mục đích tìm xe máy của người dân để sơ hở thì trộm cắp. Khi đi qua nhà chị Chu Thị Thủy, sinh năm 1984 ở tổ dân phố Hương, thị trấn T, Huyện Yên Dũng, H và Đ phát hiện thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Dream, màu nâu, BKS 98B1-044.18 của anh Ngụy Văn T, sinh năm 1978, trú tại Tổ dân phố T, thị trấn T, Huyện Yên Dũng dựng trước cửa nhà. Quan sát xung quanh thấy không có người trông coi, H đỗ xe đứng cạnh giới, còn Đ xuống xe đi đến chiếc xe mô tô 98B1-044.18 dùng vạm phá khóa mang theo mở ổ khóa điện rồi dắt xe ra chỗ H đứng đợi. Sau đó, H và Đ mang xe trộm cắp được xuống khu vực cổng Trung tâm y tế thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh bán cho một người đàn ông không quen biết được 4.000.000 đồng. Số tiền này, H và Đ chia đôi sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 22/9/2022, anh Ngụy Văn T có đơn trình báo Công an Huyện Yên Dũng về việc bị mất xe mô tô BKS 98B1-044.18 vào ngày 22/6/2022.

Bản kết luận định giá tài sản số 72 ngày 30/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Huyện Yên Dũng kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Dream, màu nâu, biển số 98B1-044.18 có giá trị là 3.500.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Ngụy Văn T yêu cầu các bị can phải bồi thường 3.500.000 đồng.

9. Vụ thứ chín:

Chiều ngày 28/6/2022, Đ điều khiển xe mô tô Honda SH BKS 29P1-683.28 chở H lên Huyện Lục Nam, mục đích tìm xe máy của người dân để sơ hở thì trộm cắp. Khoảng 19 giờ cùng ngày, H và Đ đi đến khu vực ngã tư Thân, thị trấn Đ thì phát hiện thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển số 98F1-050.50 của anh Trần Ngọc L, sinh năm 1992 trú tại tổ dân phố T, thị trấn Đ để trên vỉa hè trước cửa hàng bán quần áo “L.A.M”. Quan sát xung quanh thấy vắng người qua lại, xe không có người trông coi. Đ đỗ xe đứng cạnh giới, còn H cầm vạm phá khóa đi đến chiếc xe mô tô 98F1-050.50 vặn mở được ổ khóa điện. Sau đó, H nổ máy điều khiển xe mô tô trộm cắp được cùng Đ mang xuống khu vực công Trung tâm y tế thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh bán xe mô tô trộm cắp cho một người đàn ông không quen biết được 4.000.000 đồng. Số tiền này, H và Đ chia đôi và sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 17/8/2022, anh Trần Ngọc L có đơn trình báo Công an Huyện Lục Nam về việc bị mất xe mô tô BKS 98F1-050.50 vào ngày 28/6/2022.

Bản kết luận định giá tài sản số 75 ngày 22/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Huyện Lục Nam kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Super Dream, màu sơn nâu, biển số 98F1-050.50 có giá trị là 7.500.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Ngọc L yêu cầu các bị can phải bồi thường 7.500.000 đồng.

10. Vụ thứ mười

Sáng ngày 08/8/2022, Đ điều khiển xe mô tô Honda SH BKS 29P1-683.28 chở H đi lên Huyện Lục Nam tìm xe máy của người dân để sơ hở thì trộm cắp. Khoảng 10 giờ cùng ngày, Đ và H đi đến nhà Cung văn hóa thiếu nhi địa phận thị trấn Đ, Huyện Lục Nam thì phát hiện thấy trong sân Cung văn hóa thiếu nhi có dựng nhiều xe máy. Đ dừng xe mô tô ở ngoài cạnh giới, còn H cầm vạm phá khóa đi vào trong sân cung thiếu nhi quan sát rồi đi đến vị trí chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển số 98B1-627.28 của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986 trú tại thôn L, xã C, Huyện Lục Nam đang dựng ở đây. H dùng vạm phá khóa vặn mở được ổ khóa điện rồi nổ máy điều khiển xe mô tô 98B1-627.28 bỏ chạy theo đường Quốc lộ 31 về Bắc Ninh. Sau đó, H và Đ mang xe mô tô 98B1-627.28 trộm cắp được đến khu vực công Trung tâm y tế thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh bán xe cho một người đàn ông không quen biết được 4.000.000 đồng. Số tiền này, H và Đ chia đôi và sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 17/8/2022, anh Nguyễn Văn T có đơn trình báo Công an Huyện Lục Nam về việc bị mất xe mô tô BKS 98B1-627.28 vào sáng ngày 08/8/2022 tại cung văn hóa

thiếu nhi Huyện Lục Nam; Anh Trường giao nộp: 01 đăng ký xe mô tô BKS 98F1-627.28.

Bản kết luận định giá tài sản số 72 ngày 18/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Huyện Lục Nam kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Dream, màu sơn nâu, biển số 98B1-627.28 có giá trị là 7.800.000 đồng.

Đối với đăng ký xe mô tô BKS 98F1-627.28, ngày 25/11/2022, Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho anh Trường.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn T yêu cầu H và Đ phải bồi thường 7.800.000 đồng.

11. Vụ thứ mười một

Chiều ngày 14/8/2022, Đ tiếp tục điều khiển xe mô tô Honda SH BKS 29P1-683.28 chở H lên Huyện Lục Nam tìm xe máy của người dân để sơ hở thì trộm cắp. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Đ và H đi đến khu vực trước cửa quán Hoa Spa số nhà 284, thuộc tổ dân phố T, thị trấn Đ thì phát hiện thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển số 98B1-363.85 của chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1990 trú tại tổ dân phố P, thị trấn P, Huyện Lục Nam dựng trước cửa quán Hoa Spa. Quan sát thấy không có người trông coi xe, xung quanh vắng người qua lại, Đ đỗ xe đứng cạnh giới, còn H cầm vạm phá khóa đi đến chiếc xe mô tô 98B1-363.85 dùng vạm phá khóa vạm mở được ổ khóa điện, H dắt xe xuống lòng đường để điều khiển xe đi thì cùng lúc này chị Hiền phát hiện xe bị trộm cắp đã truy hô, H bỏ lại xe chạy ra chỗ Đ đang đỗ xe đợi thì bị quần chúng nhân dân bắt giữ báo Công an thị trấn Đ đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn Đ, thu giữ vật chứng gồm:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Dream BKS 98B1-363.85; 01 cà lê 8 bằng kim loại và 02 vật bằng kim loại hình lục giác cùng có chiều dài 7,5cm, một đầu dẹp nhọn (vạm phá khóa);

+ Thu giữ của Nguyễn Văn Đ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH BKS 29P1-683.28; 01 ví da màu nâu vàng và số tiền 400.000 đồng; 01 điện thoại Iphone X nắp sau màu trắng; 01 đăng ký xe mô tô biển số 29P1-683.28; 01 đăng ký xe mô tô biển số 98B1-681.18;

+ Thu giữ của Nguyễn Văn H: 01 điện thoại Samsung màu đen và số tiền 1.000.000 đồng.

Sau khi bắt quả tang, Công an thị trấn Đ đã bàn giao hồ sơ vụ việc cùng đối tượng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Lục Nam giải quyết theo thẩm quyền.

Cùng ngày, chị Nguyễn Thị H có đơn trình báo Công an Huyện Lục Nam và giao nộp: 01 đăng ký xe mô tô BKS 98B1-363.85.

Ngày 15/8/2022, Cơ quan CSĐT Công an Huyện Lục Nam khám xét nơi ở của Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn Đ ở thôn N, xã N, Huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, song không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì L quan đến vụ án.

Bản kết luận định giá tài sản số 71 ngày 15/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Huyện Lục Nam kết luận: 01 chiếc xe nhãn hiệu Honda, số loại Super Dream màu sơn nâu, biển số 98B1-363.85 trị giá 7.800.000 đồng.

Ngày 25/11/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô BKS 98B1-363.85 và đăng ký xe cho chị Nguyễn Thị H. Chị Hiền đã nhận lại tài sản và không yêu cầu các bị can phải bồi thường gì về dân sự.

Quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Đ đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Tiến hành thực nghiệm điều tra, các bị cáo xác định đúng vị trí xe mô tô mà những người bị hại là chị H, chị L, chị L, anh T, anh Chung, chị Luân, anh Mừng, anh Tịu, anh Lâm và anh Trường để sau đó bị mất, phù hợp với lời khai các bị cáo, những người bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác.

Về nguồn gốc xe mô tô Honda SH BKS 29P1-683.28 mà các bị can sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản qua điều tra xác định:

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe SH, có số khung RLHJF4211DY032351, số máy JF42E0032360 được đăng ký BKS 30Z1-023.28, đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1960 trú tại TDP Thụy Ứng, thị trấn Phùng, Huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Anh Hùng khai mua và đăng ký xe mô tô này tháng 5/2017, đến tháng 12/2017, anh Hùng bán xe cho anh Nguyễn Đức Vinh, sinh năm 1975 trú tại số 106, ngõ 178, phố Khâm Thiên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Anh Vinh khai mua xe mô tô Honda SH BKS 30Z1-023.28 của anh Hùng nhưng chưa làm thủ tục sang tên chính chủ. Tháng 5/2022, anh Vinh đi xe mô tô BKS 30Z-023.28 đến nhà hàng Dũng Quyên ở số 491 đường Hoàng Quốc Việt, phường Cổ Nhuế, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội và để xe tại nhà hàng thì bị kẻ gian trộm cắp mất. Sau khi bị mất xe, anh Vinh chưa trình báo cơ quan chức năng; Ngày 10/12/2022, anh Vinh giao nộp cho Cơ quan điều tra: 01 đăng ký xe mô tô BKS 30Z1-023.28 mang tên Nguyễn Văn Hùng.

- Đối với BKS 29P1-683.28 qua tra cứu là biển số đăng ký của xe mô tô Honda Vision màu trắng nâu, số khung RLHJF5819GY569602, số máy JF66E0491608, đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị Ngọc Trâm, sinh năm 1989, trú tại tổ 11, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Chị Trâm khai đã mua và sử dụng xe mô tô Honda Vision BKS 29P1-683.28 đến năm 2020 thì bán cho một người đàn ông không quen biết, chị Trâm không biết ai đang là chủ sở hữu xe này. Kết quả tra cứu xác định xe mô tô Honda Vision BKS 29P1-683.28 không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định đối với BKS 29P1-683.28 và đăng ký xe mô tô BKS 29P1-683.28 mang tên Nguyễn Thị Lan Hương thu giữ khi bắt quả tang.

Bản kết luận giám định số 2259/KL-KTHS ngày 11/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“- Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 022997, mang tên chủ xe Nguyễn Thị Lan Hương, biển số đăng ký 29P1-683.28 là giả, được làm bằng phương pháp in phun màu.

- Phòng kỹ thuật hình sự không kết luận biển kiểm soát 29P1-683.28 gửi giám định là thật hay giả do không có mẫu so sánh”.

Từ những nội dung đó, bản Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Lục Nam đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều xác định trong khoảng thời gian từ ngày 26/4/2022 đến 14/8/2022, do không có công ăn, việc làm, không có thu nhập nên các bị cáo đã cùng nhau thực hiện 11 vụ trộm cắp để lấy tiền sử dụng sinh hoạt hàng ngày, khi hết tiền thì lại tiếp tục trộm cắp xe mô tô của người khác rồi bán lấy tiền chi tiêu. Thu nhập có được từ việc trộm cắp tài sản là nguồn sống chính của các bị cáo, ngoài ra không có nguồn thu nhập nào khác.

Các bị cáo khai nhận T bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, xác định việc bị truy tố là đúng người, đúng tội, không oan.

Bị hại có mặt tại phiên tòa là chị Vi Thị L, chị Trần Thị L đề nghị xử phạt các bị cáo theo quy định của pháp luật. Chị L yêu cầu các bị cáo phải bồi thường trị giá chiếc xe mô tô bị trộm cắp là 14.200.000 đồng, chị L đã nhận lại tài sản bị trộm cắp nên không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì khác.

Một số bị hại được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do, Hội đồng xét xử có công khai lời khai của những người này tại phiên tòa.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Nguyễn Văn Đ từ 05 năm tù đến 05 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam 14/8/2022. Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Nguyễn Văn H từ 04 năm 06 tháng tù đến 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính

từ ngày bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam 14/8/2022. Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

*Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự, buộc các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn H L bồi thường cho những người sau:

- Bồi thường cho chị Ngô Thị H 7.800.000 đồng (Mỗi bị cáo phải bồi thường 3.900.000 đồng (Ba triệu chín trăm nghìn đồng)).
- Bồi thường cho chị Vi Thị L 14.200.000 đồng (Mỗi bị cáo phải bồi thường 7.100.000 đồng (Bảy triệu một trăm nghìn đồng)).
- Bồi thường cho anh Đào Văn T 3.750.000 đồng (Mỗi bị cáo phải bồi thường 1.875.000 đồng (Một triệu tám trăm bảy mươi năm nghìn đồng)).
- Bồi thường cho anh Phạm Văn C 14.000.000 đồng (Mỗi bị cáo phải bồi thường 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng)).
- Bồi thường cho chị Nguyễn Thị L 20.000.000 đồng (Mỗi bị cáo phải bồi thường 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng)).
- Bồi thường cho anh Vũ Trí M 6.800.000 đồng (Mỗi bị cáo phải bồi thường 3.400.000 đồng (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng)).
- Bồi thường cho anh Ngụy Văn T 3.500.000 đồng (Mỗi bị cáo phải bồi thường 1.750.000 đồng (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)).
- Bồi thường cho anh Trần Ngọc L 7.500.000 đồng (Mỗi bị cáo phải bồi thường 3.750.000 đồng (Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)).
- Bồi thường cho anh Nguyễn Văn T 7.800.000 đồng (Mỗi bị cáo phải bồi thường 3.900.000 đồng (Ba triệu chín trăm nghìn đồng)).

*Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho chị Nguyễn Thị L 01 đăng ký xe mô tô biển số 98B1-681.18 (đăng ký mang tên Nguyễn Văn Tiệp).

Tịch thu tiêu hủy 01 cà lê 8 bằng kim loại; 02 vật bằng kim loại hình lục giác cùng có chiều dài 7,5cm, một đầu dẹp nhọn (Vam phá khóa); 01 ví da màu nâu vàng.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 điện thoại Iphone X nắp sau màu trắng và số tiền 400.000 đồng; trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 điện thoại Samsung màu đen và số tiền 1.000.000 đồng, nhưng tiếp tục tạm giữ những vật chứng này để đảm bảo thi hành án.

*Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.133.750 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Tại phần tranh luận: Các bị cáo, bị hại đều không có ý kiến gì tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Nguyễn Văn Đ xin hưởng mức án nhẹ nhất, bị cáo Nguyễn Văn H có lời xin lỗi các bị hại và xin được hưởng mức án nhẹ nhất,

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; Trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và T diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện Lục Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Lục Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa xét xử vụ án, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội:

Theo các tài liệu điều tra, thu thập trong hồ sơ thể hiện:

Từ ngày 26/4/2022 đến ngày 14/8/2022, tại địa bàn các Huyện: Lục Nam, Yên Dũng, Lục Ngạn và thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn Đ đã cùng nhau thực hiện 11 vụ trộm cắp tài sản với tổng tài sản chiếm đoạt được có trị giá 95.660.000 đồng, cụ thể:

- Ngày 26/4/2022, Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn Đ trộm cắp chiếc xe mô tô BKS 98F1-083.96 (trị giá 7.800.000 đồng) của chị Ngô Thị H;
- Ngày 02/5/2022, H và Đ trộm cắp xe mô tô BKS 98E1-219.26 (trị giá 14.200.000 đồng) của chị Vi Thị L;
- Ngày 08/5/2022, H và Đ trộm cắp xe mô tô BKS 98H5-4407 (trị giá 2.500.000 đồng) và 01 mũ bảo hiểm trị giá 10.000 đồng của chị Trần Thị L;
- Ngày 30/5/2022, H và Đ trộm cắp xe mô tô BKS 98B1-704.14 (trị giá 3.750.000 đồng) của anh Đào Văn T;
- Ngày 04/6/2022, H và Đ trộm cắp xe mô tô BKS 98E1-183.06 (trị giá 14.000.000 đồng) của anh Phạm Văn C;
- Ngày 16/6/2022, H và Đ trộm cắp chiếc xe mô tô BKS 98B1-681.18 (trị giá 20.000.000 đồng) của chị Nguyễn Thị L;
- Ngày 20/6/2022, H và Đ trộm cắp chiếc xe mô tô BKS 98F1-089.58 (trị giá 6.800.000 đồng) của anh Vũ Trí M;
- Ngày 22/6/2022, H và Đ trộm cắp chiếc xe mô tô BKS 98B1-044.18 (trị giá 3.500.000 đồng) của anh Ngụy Văn T;

- Ngày 28/6/2022, H và Đ trộm cắp chiếc xe mô tô BKS 98F1-050.50 (trị giá 7.500.000 đồng) của anh Trần Ngọc L;
- Ngày 08/8/2022, H và Đ trộm cắp chiếc xe mô tô BKS 98B1-627.28 (trị giá 7.800.000 đồng) của anh Nguyễn Văn T;
- Ngày 14/8/2022, H và Đ trộm cắp xe mô tô BKS 98B1-363.85 (trị giá 7.800.000 đồng) của chị Nguyễn Thị H ở thị trấn Đ, Huyện Lục Nam thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Cơ quan điều tra đã thu hồi tài sản bị trộm cắp và trả cho người bị hại có trị giá 2.500.000 đồng.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với biên bản hiện trường, kết quả thực nghiệm điều tra, bản ảnh hiện trường, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng bị thu giữ cùng các tài liệu và chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Các bị cáo thực hiện L tiếp 11 vụ trộm cắp tài sản trong khoảng thời gian ngắn, sau đó bán tài sản trộm cắp lấy tiền chi tiêu, sinh hoạt hàng ngày. Tại phiên tòa các bị cáo đều khai nhận, thu nhập có được từ việc bán tài sản trộm cắp là nguồn thu nhập chính của các bị cáo. Do vậy Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Lục Nam truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” với các tình tiết định tội “Có tính chất chuyên nghiệp” và “Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục riêng cũng như để phòng ngừa đối với loại tội phạm này nói chung.

[4] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

* Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội lần này thuộc trường hợp “Tái phạm” nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

* Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Sau khi

bị phát hiện và bắt quả tang về hành vi trộm cắp tài sản ngày 14/8/2022, các bị cáo đã tự nguyện khai ra 10 vụ trộm cắp tài sản trước đó. Do vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Đầu thú” theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

* Về vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này các bị cáo là đồng phạm vì cùng có ý thực hiện một tội phạm, nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn, không thuộc trường hợp có tổ chức vì các bị cáo không có sự phân công, phân nhiệm chặt chẽ trước khi phạm tội. Bị cáo Đ là người chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội (Vạm phá khóa), là người trực tiếp bán tài sản trộm cắp được và chia tiền cho H, do vậy bị cáo Đ có vai trò cao hơn bị cáo H. Mặt khác bị cáo Nguyễn Văn Đ là người có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Vì vậy khi quyết định mức hình phạt cần xử phạt bị cáo Đ mức hình phạt nặng hơn so với bị cáo Nguyễn Văn H là phù hợp quy định của pháp luật.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với các bị cáo thì thấy: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần trong một thời gian ngắn, phạm tội với tính chất cH nghiệp. Do vậy cần thiết phải buộc các bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian cần thiết mới đủ điều kiện giáo dục các bị cáo trở thành người biết tuân thủ pháp luật, có ích cho gia đình và xã hội. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vì động cơ vụ lợi, do vậy cần áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự để xử phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo. Nhưng xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên cần xử phạt bổ sung ở mức khởi điểm là 5.000.000 đồng, xét thấy là phù hợp quy định của pháp luật cũng như để tạo điều kiện cho các bị cáo sớm tái hòa nhập đời sống cộng đồng sau khi chấp hành án.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Thiệt hại về vật chất của các bị hại là do hành vi trái pháp luật của các bị cáo gây ra. Do vậy việc các bị hại yêu cầu các bị cáo phải bồi thường là chính đáng, phù hợp với quy định tại Điều 584, 585, 587, 589 Bộ luật dân sự. Tại phiên tòa, các bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại theo kết luận định giá tài sản. Do vậy, cần buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn H phải L đới bồi thường cho những người sau:

- Bồi thường cho chị Ngô Thị H 7.800.000 đồng (Mỗi bị cáo bồi thường 3.900.000 đồng (Ba triệu chín trăm nghìn đồng)).
- Bồi thường cho chị Vi Thị L 14.200.000 đồng (Mỗi bị cáo bồi thường 7.100.000 đồng (Bảy triệu một trăm nghìn đồng)).
- Bồi thường cho anh Đào Văn T 3.750.000 đồng (Mỗi bị cáo bồi thường 1.875.000 đồng (Một triệu tám trăm bảy mươi năm nghìn đồng)).

- Bồi thường cho anh Phạm Văn C 14.000.000 đồng (Mỗi bị cáo bồi thường 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng)).
- Bồi thường cho chị Nguyễn Thị L 20.000.000 đồng (Mỗi bị cáo bồi thường 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng)).
- Bồi thường cho anh Vũ Trí M 6.800.000 đồng (Mỗi bị cáo bồi thường 3.400.000 đồng (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng)).
- Bồi thường cho anh Ngụy Văn T 3.500.000 đồng (Mỗi bị cáo bồi thường 1.750.000 đồng (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)).
- Bồi thường cho anh Trần Ngọc L 7.500.000 đồng (Mỗi bị cáo bồi thường 3.750.000 đồng (Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)).
- Bồi thường cho anh Nguyễn Văn T 7.800.000 đồng (Mỗi bị cáo bồi thường 3.900.000 đồng (Ba triệu chín trăm nghìn đồng)).

[8] Đối với các vấn đề khác:

Đối với chiếc xe mô tô Honda SH BKS 29P1-683.28. Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn Đ khai mua xe mô tô Honda SH này của một người đàn ông không quen biết vào tháng 6/2021 với giá 60.000.000 đồng tại khu vực Huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh (việc giao dịch, thỏa thuận giá thông qua mạng xã hội Facebook). Khi nhận xe, Đ được người bán giao cho 01 đăng ký xe mô tô BKS 29P1-683.28 mang tên Nguyễn Thị Lan Hương. Đ kiểm tra thấy số khung, số máy trùng khớp với thông tin trên đăng ký xe mô tô nên trả tiền cho người bán và nhận xe, Đ không biết về nhân thân, lai lịch người bán và không biết giấy đăng ký xe mua của người này là giả. Do vậy Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với Đ về vấn đề này là phù hợp.

Đối với người đàn ông mua những xe mô tô mà Đ và H đã trộm cắp, cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được nhân thân, lai lịch người này nên không có căn cứ để xử lý và thu hồi những chiếc xe bị mất. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết đối với vấn đề này.

[9] Về vật chứng:

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe SH, số khung RLHJF4211DY032351, số máy JF42E0032360; 01 (một) Giấy đăng ký xe mô tô BKS 30Z1-023.28 mang tên Nguyễn Văn Hùng; 01 (một) BKS 29P1-683.28 và 01 (một) Đăng ký xe mô tô BKS 29P1-683.28 mang tên Nguyễn Thị Lan Hương, Cơ quan CSĐT Công an Huyện Lục Nam đã ra quyết định tách vật chứng để tiếp tục điều tra; đồng thời có văn bản trao đổi thông tin, chèn vật chứng cùng tài liệu L quan đến Cơ quan CSĐT Công an quận Bắc Từ Liêm, Tp Hà Nội để thụ lý, giải quyết theo thẩm

quyền. Xét thấy việc xử lý đối với các vật chứng này của cơ quan điều tra là phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 đăng ký xe mô tô biển số 98B1-681.18 của Nguyễn Thị L là giấy tờ của chị Luân nên cần trả lại cho chị Luân.

Đối với 01 cà lê 8 bằng kim loại; 02 vật bằng kim loại hình lục giác cùng có chiều dài 7,5cm, một đầu dẹp nhọn (Vam phá khóa) là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại Iphone X nắp sau màu trắng thu giữ của bị cáo Đ, xét thấy vật chứng này không L quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo Đ, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 ví da màu nâu vàng và số tiền 400.000 đồng thu giữ của bị cáo Đ. Xét thấy chiếc ví da không còn giá trị sử dụng, mặt khác bị cáo không yêu cầu trả lại nên cần tịch thu tiêu hủy vật chứng này. Đối với số tiền 400.000 đồng là tiền bị cáo có được từ việc bán xe mô tô trộm cắp mà có, nhưng do đã buộc bị cáo phải bồi thường cho các bị hại theo kết luận định giá tài sản nên số tiền 400.000 đồng cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 điện thoại Samsung màu đen và số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của bị cáo H. Xét thấy chiếc điện thoại không L quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo H. Số tiền 1.000.000 đồng là tiền bị cáo có được từ việc bán xe mô tô trộm cắp mà có, nhưng do đã buộc bị cáo phải bồi thường cho các bị hại theo kết luận định giá tài sản nên số tiền trên cần trả lại cho bị cáo. Nhưng tạm giữ lại cả điện thoại và tiền để đảm bảo thi hành án.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, c khoản 2, khoản 5 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ;

Căn cứ điểm b, c khoản 2, khoản 5 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn H;

Căn cứ Điều 584, 585, 587, 589 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 05 (năm) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/8/2022.

Phạt bổ sung 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/8/2022.

Phạt bổ sung 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn H L đới bồi thường như sau:

- Bồi thường cho chị Ngô Thị H 7.800.000 đồng. Mỗi bị cáo phải bồi thường 3.900.000 đồng (Ba triệu chín trăm nghìn đồng).

- Bồi thường cho chị Vi Thị L 14.200.000 đồng. Mỗi bị cáo phải bồi thường 7.100.000 đồng (Bảy triệu một trăm nghìn đồng).

- Bồi thường cho anh Đào Văn T 3.750.000 đồng. Mỗi bị cáo phải bồi thường 1.875.000 đồng (Một triệu tám trăm bảy mươi năm nghìn đồng).

- Bồi thường cho anh Phạm Văn C 14.000.000 đồng. Mỗi bị cáo phải bồi thường 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

- Bồi thường cho chị Nguyễn Thị L 20.000.000 đồng. Mỗi bị cáo phải bồi thường 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

- Bồi thường cho anh Vũ Trí M 6.800.000 đồng. Mỗi bị cáo phải bồi thường 3.400.000 đồng (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng).

- Bồi thường cho anh Ngụy Văn T 3.500.000 đồng. Mỗi bị cáo phải bồi thường 1.750.000 đồng (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

- Bồi thường cho anh Trần Ngọc L 7.500.000 đồng. Mỗi bị cáo phải bồi thường 3.750.000 đồng (Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

- Bồi thường cho anh Nguyễn Văn T 7.800.000 đồng. Mỗi bị cáo phải bồi thường 3.900.000 đồng (Ba triệu chín trăm nghìn đồng).

3. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho chị Nguyễn Thị L 01 đăng ký xe mô tô biển số 98B1-681.18 (đăng ký mang tên Nguyễn Văn Tiệp).

Tịch thu tiêu hủy 01 cả lê 8 bằng kim loại; 02 vật bằng kim loại hình lục giác cùng có chiều dài 7,5cm, một đầu dẹp nhọn (Vam phá khóa); 01 ví da màu nâu vàng.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 điện thoại Iphone X nắp sau màu trắng và số tiền 400.000 đồng; trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 điện thoại Samsung màu đen và số tiền 1.000.000 đồng. Nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 2.333.750 đồng (Hai triệu ba trăm ba mươi ba nghìn bảy trăm năm mươi đồng) án phí sơ thẩm. (Trong đó 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.133.750 đồng án phí dân sự sơ thẩm).

Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 2.333.750 đồng (Hai triệu ba trăm ba mươi ba nghìn bảy trăm năm mươi đồng) án phí sơ thẩm. (Trong đó 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.133.750 đồng án phí dân sự sơ thẩm).

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6; 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an Huyện Lục Nam;
- VKSND Huyện Lục Nam;
- UBND xã N, Huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh;
- Chi cục THADS Huyện Lục Nam;
- Bộ phận THAHS – Tòa án;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Sơn